

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÂM THAO  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 62/2021/QĐST-HNGĐ

*L, ngày 03 tháng 3 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 56/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2020, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Lê Thị Ngọc T, sinh năm 1995.

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1988.

Đều địa chỉ: Khu Đ, xã P (trước là Khu 7, xã S), huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Lê Thị Ngọc T và anh Nguyễn Văn D.

- **2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về con chung: Chị Lê Thị Ngọc T và anh Nguyễn Văn D đều xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Lê Ngọc H, sinh ngày 03/4/2017. Khi ly hôn chị

T và anh D thống nhất thỏa thuận giao cho anh Nguyễn Văn D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Lê Ngọc H kể từ tháng 03/2021 đến khi cháu H thành niên. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh D vì anh D tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung; Về công nợ chung; Về công sức đóng góp:

- Chị Lê Thị Ngọc T và anh Nguyễn Văn D đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ ai, không cho ai vay và không có đóng góp công sức gì nên không đề nghị tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị Ngọc T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2020/0001289 ngày 18/11/2020 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đinh Việt Giang**

